

Bản án số: 388/2023/HS-PT

Ngày: 12/9/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Tồn**

*Các Thẩm phán:* Ông **Phạm Văn Hợp**  
Bà **Trần Thị Kim Liên**

**- Thư ký phiên tòa:** bà **Dương Thị Tuyết Trinh** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Đoàn Minh Lộc** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại Điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với Đ cầu thành phần tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 372/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Tuyết T, Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3053/2023/QĐXXPT-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**1.** Nguyễn Tuyết T; sinh ngày 15/02/1994; giới tính: Nữ; nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, TP., tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Cửu T1 (đã chết) và con bà Đoàn Thanh N (đã chết); chồng là Trần Văn V, sinh năm 1987, có 02 con, lớn 09 tuổi, nhỏ 04 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ

ngày 16/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

2. Nguyễn Văn C, sinh ngày 11/11/1987; giới tính: Nam; nơi thường trú: Xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: TDP Đ, phường Đ, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; Vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuyết T: Ông Trương Thanh T2, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Chiều ngày 14/12/2022, Lê Thị Hồng V1 và Nguyễn Văn C (cả hai cùng thuê trọ ở tại phòng số 15 nhà trọ số A đường D, tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình) đã bàn bạc cùng nhau góp mỗi người 2.000.000 đồng để mua ma túy hồng phiến về sử dụng. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, V1 sử dụng tài khoản Facebook “Mây Mây (Tường V2)” liên lạc đến Facebook “Nguyễn Tuyết T (Mẹ S)” của Nguyễn Tuyết T đang thuê trọ tại thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình để hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy hồng phiến. T đồng ý và hẹn V1 đến khu vực đầu đường N thuộc xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình để giao dịch. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô chở V1 đến điểm hẹn đợi. Một lúc sau, T một mình đi bộ đến gặp V1 và C, T lấy ra 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa khoảng 200 (hai trăm) viên ma túy hồng phiến đưa cho V1 và lấy 4.000.000 đồng do V1 đưa. Sau khi mua được ma túy, V1 và C mang ma túy về phòng trọ cất giấu và sử dụng.

Đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, sau khi V1 cùng C sử dụng ma túy hồng phiến, V1 lấy ra 55 (năm mươi lăm) viên ma túy hồng phiến bỏ vào một túi nilon rồi mang theo người rồi cùng C rời khỏi phòng trọ. Khi cả hai đi đến trước số nhà D đường L thuộc phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 (một) túi nilon bên trong chứa 55 (năm mươi lăm) viên ma túy hồng phiến trong túi quần V1 đang mang trên người.

Lúc 02 giờ 30 phút ngày 16/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiến hành khám xét chỗ ở của Lê Thị Hồng V1 và Nguyễn Văn C đã phát hiện, thu giữ trong phòng trọ 01 (một) túi nilon bên trong chứa 69 (sáu mươi chín) viên ma túy hồng phiến.

Lúc 08 giờ 30 phút ngày 16/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tuyết T tại thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Quá trình khám xét, T tự nguyện giao nộp 13 (mười ba) túi nilon màu xanh bên trong chứa tổng cộng 2.417 (hai nghìn bốn trăm mười bảy)

viên nén hình tròn màu hồng; T khai nhận là ma túy hồng phiến T cất giấu để bán cho người khác để kiếm lời.

+ Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra xác định: Vào khoảng đầu tháng 12 năm 2022, T vào thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị tìm mua ma túy loại hồng phiến về bán kiếm lời. Tại đây, T gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, tuổi địa chỉ), qua trao đổi người này đồng ý bán cho T 4.000 (bốn nghìn) viên ma túy hồng phiến với giá 30.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T mang số ma túy vừa mua được về cất giấu tại phòng trọ ở thành phố Đ rồi bán cho nhiều đối tượng trên địa bàn.

Tại Bản kết luận giám định số 14/KL-KTKS ngày 22/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

+ 55 (năm mươi lăm) viên nén hình tròn màu hồng thu giữ trong lúc bắt quả tang đối với Lê Thị Hồng V1 và Nguyễn Văn C là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,041g (năm phẩy không trăm bốn mươi một gam).

+ 69 (sáu mươi chín) viên nén hình tròn màu hồng thu giữ trong lúc khám xét đối với Lê Thị Hồng V1 và Nguyễn Văn C là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 6,425g (sáu phẩy bốn trăm hai mươi lăm gam).

+ 2.417 (hai nghìn bốn trăm mười bảy) viên nén hình tròn màu hồng thu giữ trong lúc khám xét đối với Nguyễn Tuyết T là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 226,02g (hai trăm hai mươi sáu phẩy không hai gam).

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

1. 01 (một) túi nilon bên trong chứa 55 (năm mươi lăm) viên nén hình tròn màu hồng.

2. 01 (một) túi nilon bên trong chứa 69 (sáu mươi chín) viên nén hình tròn màu hồng.

3. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu tím, số IMEI 1: 869035049856830; số IMEI 2: 869035049856822, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

4. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh, số IMEI: 354075093768327, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

5. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu xanh, số IMEI: 359978123976361, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

6. 13 (mười ba) túi nilon màu xanh, bên trong chứa tổng cộng 2.417 (hai nghìn bốn trăm mười bảy) viên nén hình tròn màu hồng.

7. 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng N1.

Số vật chứng hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Trong vụ án này, có người đàn ông đã bán ma túy hồng phiến cho bị cáo T ở thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị nhưng bị cáo T khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở điều tra xử lý.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-P1 ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Tuyết Trinh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Lê Thị Hồng V1, Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuyết T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuyết T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2022.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C 05 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khác, phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 05 và ngày 07/7/2023, các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Tuyết T có đơn kháng cáo cùng nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:***

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tuyết T và Nguyễn Văn C có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo: Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2023/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã xét xử bị cáo Nguyễn Tuyết T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo b khoản 4 Điều 251 BLHS và xử phạt bị cáo T mức án 20 năm tù là đúng người, đúng tội. Đối với bị cáo Nguyễn Văn C bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 và xử phạt bị cáo mức án 05 năm 06 tháng là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuyết T thừa nhận: Bị cáo đã tàng trữ 2.417 viên ma túy loại methamphetamine nhằm mục đích bán cho người khác. Ngoài ra, ngày 15/12/2022, T còn bán cho Lê Thị Hồng V1 và Nguyễn Văn C 124 viên ma túy loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy mà Nguyễn Tuyết T mua bán trái phép là 237,486g. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2]. Đối với bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận: Có mua của bị cáo T 124 viên ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 11,466g được cất giấu ở phòng trọ là của bị cáo nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm xác định là có căn cứ.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tuyết T, Nguyễn Văn C thì thấy: Đây là vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về việc quản lý các chất gây nghiện là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội. HĐXX sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng cứ mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt nên HĐXX không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tuyết T và Nguyễn Văn C, giữ nguyên án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuyết T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuyết T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2022

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C 05 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/12/2022.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Tuyết T và Nguyễn Văn C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: HSVA; LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Tôn**